TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HS-PT
Ngày: 09 - 02 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Linh

Các Thẩm phán: Ông Thái Văn Chấn

Ông Ngô Dũng

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Phước Sang – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Thành Năng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 06/TLPT-HS ngày 05 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn Q do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2017/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1988 tại thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Khóm LT C, phường LH, thị xã TC, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch:Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S – Sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị N – Sinh năm 1955; bị cáo chưa có vợ con; anh chị em ruột có 4 người, bị cáo là người thứ hai; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*:

1/ Ông Châu Công Đ – sinh năm 1955 (Vắng mặt)

2/ Bà Nguyễn Thị Đ – sinh năm 1957 (Vắng mặt)

3/ Bà Khương Thị Mỹ P – sinh năm 1981 (Vắng mặt)

4/ Em Châu Kim N – sinh năm 2004 (Vắng mặt)

(Là cha, mẹ, vợ và con của người bị hại Châu Công Đ1 – đã chết)

Cùng cư trú: Tổ 04, khóm LH 1, phường LT, thị xã TC, tỉnh An Giang.

Bà Nguyễn Thị Đ, bà Khương Thị Mỹ P và Em Châu Kim N ủy quyền cho ông Châu Công Đ theo Giấy ủy quyền ngày 20/6/2017.

Trong vụ án, đại diện hợp pháp của người bị hại không có kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 20/5/2017, sau khi uống rượu xong, Nguyễn Văn Q điều khiển xe môtô, Biển số 67M8-2082 chở Châu Công Đ1 chạy trên đường lộ nông thôn hướng phường Long Sơn - phường Long Thạnh, để đưa Đ1 về nhà. Khi đến khu vực khóm LH 1, phường LT, thị xã TC, tỉnh An Giang, Q điều khiển xe đâm sang lề đường bên trái, đụng vào bánh sau xe công nông (loại xe cải tiến) đang đỗ cặp lề đường (đầu xe hướng về phường Long Sơn, đuôi xe hướng về phường Long Thạnh), làm cả hai ngã xuống đường bất tỉnh. Sau đó, mọi người xung quanh đưa Q và Đ1 đến Bệnh viện đa khoa thị xã Tân Châu để điều trị. Do Đ1 bị thương nặng, nên Đ1 được chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy, tại thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục điều trị. Đến ngày 21/5/2017, Đ1 đã chết trên đường từ Bệnh viện Chợ Rẫy về nhà. Ngày 16/6/2017, Q bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, khởi tố về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 xe công nông (loại xe cải tiến), kích thước 5,50m x 1,70m x 1,65m (đã qua sử dụng).

- 01 xe môtô, màu xanh, nhãn hiệu FANLIM, biển số 67M8-2082. (đã qua sử dụng).

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra -Công an thị xã Tân Châu lập ngày 21/5/2017, ghi nhận:

- Vụ tai nạn giao thông đường bộ, xảy ra trên tuyến đường lộ nông thôn thuộc khóm Long Hưng 1, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường hai chiều, thẳng; mặt đường phẳng, có cấu trúc nhựa, phía trên mặt đường có đá nhỏ, lề đường bằng đất, chiều rộng mặt đường 5,70m, không có dải phân cách, không có vạch phân chia phần đường và không có lắp đặt biển báo hiệu đường bộ.

- Chọn lề đường bên trái hướng phường Long Sơn - phường Long Thạnh, làm điểm chuẩn.

- Chọn cây me tây nằm ở vị trí bên phải, theo hướng phường Long Sơn - phường Long Thạnh, làm điểm chuẩn (cách lề đường bên trái theo hướng phường Long Sơn - phường Long Thạnh là 9,60m).

Phương tiện xe công nông, được đỗ ở vị trí phía trong lề đường bên trái theo hướng phường Long Sơn - phường Long Thạnh (đầu xe hướng phường Long Sơn, đuôi xe hướng phường Long Thạnh).

+ Tâm hình chiếu trục bánh xe trước bên trái, cách lề đường là 2,45m.

+ Tâm hình chiếu trục bánh xe trước bên phải, cách lề đường là 0,35m, cách trục bánh sau, xe môtô Biển số 67M8-2082 là 1,50m và cách điểm chuẩn là 16,60m.

+ Tâm hình chiếu trục bánh xe sau bên trái cách lề đường là 2,54m.

+ Tâm hình chiếu trục bánh xe sau bên phải cách lề đường là 1,10m và cách trục bánh xe trước của xe mô tô Biển số 67M8-2082 là 0,53m.

Phương tiện xe môtô Biển số 67M8-2082 ngã về phía bên phải, đầu xe hướng về phía Nam, đuôi xe hướng về phía Bắc:

+ Tâm hình chiếu trục bánh xe trước trùng với lề đường bên trái, cách đỉnh đầu của Nguyễn Văn Q là 1,15m.

+ Tâm hình chiếu trục bánh xe sau, cách lề đường là 0,50m và cách điểm chuẩn là 17,76m.

Đối với Nguyễn Văn Q:

+ Tâm hình chiếu đỉnh đầu của Q, cách lề đường là 1,10m và cách đỉnh đầu nạn nhân Châu Công Đ1 là 0,80m.

+ Đầu của Q hướng về phía Tây, hai chân nạn nhân hướng về phía Đông.

Nạn nhân Châu Công Đ1:

+ Tâm hình chiếu đỉnh đầu của Đ1, cách lề đường là 1,70m.

+ Đầu của Q hướng về phía Tây và hơi chếch về phía Nam, hai chân của Q hướng về phía Đông.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, lập ngày 21/5/2017, ghi nhận:

Xe công nông không có giấy chứng nhận đăng ký xe, kích thước 5,50m x 1,70m x 1,65m**:**

- Tiến hành khám nghiệm phương tiện là xe công nông, theo nguyên tắc từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải sang trái:

+ Lốp xe phía bên phải chỗ ghế ngồi điều khiển, có vết trầy xước, kích thước 0,14 x 0,06m, tâm vết trầy xước đến mặt đất là 0,50m.

+ Vành bánh xe bên phải, phía trước có vết trầy xước, kích thước 0,24m x 0,05m. Tâm vét trầy xước đến mặt đất là 0,25m.

+ Vết trầy xước mặt ngoài bánh xe bên phải ngay vị trí có chữ Japan, kích thước 0,34m x 0,13m. Tâm vết trầy xước đến mặt đất 0,24m.

+ Lốp sau bên phải chỗ ghế ngồi điều khiển, có vết trầy kích thước 0,11m x 0,05m. Tâm vết trầy xước đến vị trí, có ký hiệu số 4 (112 - 24) có kích thước: 0,16m.

Xe môtô Biển số 67M8-2082, nhãn hiệu FANLIM, màu xanh, loại xe 02 bánh:

- Tiến hành khám nghiệm phương tiện xe môtô, Biển số 67M8-2082, theo nguyên tắc từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải sang trái:

+ Ốp phuộc giảm sốc phía trước bên phải, bị hở so với ban đầu là: 0,01m.

+ Ốp phuộc giảm sốc phía trước bên trái, bị hở ra so với ban đầu là: 0,01m.

+ Mặt ngoài của đùm thắng trước có vết trầy xước, kích thước 0,08 x 0,01m.

+ Mặt ngoài ống giảm sốc bên trái, có vết trầy xước, kích thước 0,23 x 0,23m.

+ Mặt nạ trước bên trái, có vết nứt, kích thước 0,18m.

+ Mũ chụp đèn chiếu sáng phía trước, bên phải có vết trầy xước, kích thước 0,22 x 0,03m.

+ Đầu đèn chiếu sáng phía trước, bên phải có vết trầy xước, kích thước, 0,07 x 0,05m.

+ Đầu cao su tay lái bên phải, có vết trầy xước, kích thước 0,04 x 0,01m.

+ Cần số bị cong theo hướng từ trước ra sau, khoảng 120 độ và có vết trầy xước, kích thước 0,05 x 0,012m.

+ Gác chân trước, bên phải bị cong theo hướng từ trước ra sau, khoảng 60 độ và có vết trầy xước, kích thước 0,08 x 0,04m.

+ Nắp chụp đồng hồ, báo tốc độ, bị răng nứt, có kích thước 0,12m.

+ Hệ thống đèn lái không hoạt động được.

Tại Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 21/5/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu và Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi, số 174/17/TT ngày 21/5/2017 của Trung tâm pháp y, Sở y tế An Giang, ghi nhận:

Tử thi: Châu Công Đ1, sinh năm 1979.

Kết quả khám nghiệm bên ngoài:

+ Tử thi là nam giới, dài 1,67m, thể tạng trung bình; tử thi cứng, hoen tử thi cố định.

+ Đầu - mặt: Đầu cạo trọc; vùng đầu, mặt bên ngoài không sưng u, không nề da, không vết thương, không dấu vết sây sát, không dấu bầm, tụ máu, không rách da. Các xương trán, xương gò má, xương hàm trên, hàm dưới không vỡ gãy.

+ Mắt nhắm, đồng tử giãn 5mm đều hai bên.

+ Tai - mũi: Không chảy dịch máu, không dấu sây sát, không vết thương, không nề da, rách da, không bầm, tụ máu.

+ Miệng: Chảy máu miệng, không nề da, không vết thương, không dấu vết sây sát, không dấu bầm, tụ máu.

+ Cổ: Không sưng u, không nề da, không vết thương, không dấu vết sây sát, không bầm, tụ máu, không rách da. Sờ nắn các đốt sống cổ không gãy trật cột sống cổ.

+ Ngực - bụng: Không dấu vết sây sát vùng ngực bụng. Sờ nắn các xương đòn, xương ức, xương sườn không gãy.

+ Lưng - mông: Không có dấu vết sây sát, không dấu bầm, tụ máu, không rách da.

+ Tay: Không dấu vết sây sát, không vết thương. Sờ nắn các khớp và các xương không gãy trật.

+ Chân: Sây sát mặt trước gối trái, kích thước (03 x 1.5)cm. Sây sát mặt ngoài 1/3 trên cẳng chân trái kích thước (1.5 x 1.3)cm.

+ Hậu môn - Cơ quan sinh dục: Không dấu vết sây sát, bầm máu, tụ máu, rách da. Sờ nắn xương khung, chậu không vỡ. Không chất bài tiết ở hậu môn, không thấy tinh dịch ở cơ quan sinh dục.

Kết quả khám nghiệm bên trong:

- Giải phẩu đầu:

+ Bầm tụ máu dưới da, đính - thái dương - chẫm trái.

+ Nứt sọ + toát khớp thái dương trái 15cm.

+ Máu tụ ngoài màng cứng thái dương - đính trái khoảng 100g.

+ Máu tụ dưới màng cứng lan tỏa, dập phù não.

Kết luận nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não, máu tụ nội sọ, dập phù não.

Tại Bản cáo trạng số 49/VKS-HS ngày 24/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2017/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 202; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q mức án 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phần án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 11/12/2017, bị cáo Nguyễn Văn Q có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được giảm nhẹ hình phạt tù và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn Q thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm đã nêu và xử phạt bị cáo về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" là đúng người, đúng tội, không bị oan nhưng cho rằng mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt là nặng so với hành vi của bị cáo, hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện nay đang gặp khó khăn, bị cáo lần đầu phạm tội, nguyên nhân dẫn đến cái chết của người bị hại là do tai nạn chứ bị cáo không cố ý nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử: Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm cũng đã xem xét, đánh giá, áp dụng đầy đủ, đúng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo để quyết định xử phạt Nguyễn Văn Q 03 năm tù. Đây là mức hình phạt tương xứng với tính chất, hậu quả và hành vi phạm tội của bị cáo, có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Giai đoạn phúc thẩm, bị cáo kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo nhưng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Tuy nhiên, đại diện phía gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Xem xét toàn diện vụ án thấy rằng, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Căn cứ Mục 8 Công văn số 16/1999/KHXX ngày 01/02/1999 của Tòa án nhân dân tối cao, thì trường hợp của bị cáo được xem là có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, có thể áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Vì vậy, có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Việc bị cáo xin được hưởng án treo, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 01 ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, trường hợp của bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo.

Đối với thương tích của bị cáo, theo hồ sơ bệnh án thể hiện bị cáo gãy 1/3 trên xương cánh tay trái và gãy cung bên xương sườn 4, 5, 6, 7, 8 ngực trái nhưng cấp sơ thẩm không tiến hành giám định tổn thương cơ thể đối với bị cáo là có thiếu sót, cần rút kinh nghiệm.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt, giảm hình phạt. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo Nguyễn Văn Q nộp đơn kháng cáo ngày 11/12/2017. Xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn Q nộp đơn kháng cáo trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Việc áp dụng pháp luật: Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018 (ngày Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có hiệu lực thi hành). Đồng thời, Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định hình phạt nặng hơn Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Căn cứ điểm c Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 để xét xử đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[2] Về nội dung vụ án:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Q tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 21/5/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu và Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 174/17/TT ngày 21/5/2017 của Trung tâm pháp y, Sở y tế An Giang; phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Khoảng 11 giờ ngày 20/5/2017, sau khi uống rượu, Nguyễn Văn Q đã điều khiển xe môtô Biển số 67M8-2082 nhưng không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định chở anh Châu Công Đ1. Khi đến đoạn đường thuộc khóm LH1, phường LT, thị xã TC, tỉnh An Giang, Q điều khiển xe chạy sang lề đường bên trái (đã vi phạm khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008), đụng vào bánh sau của xe công nông, làm cả hai té xuống đường làm anh Châu Công Đ1 bị chấn thương sọ não, máu tụ nội sọ, dập phù não dẫn đến tử vong. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Do vậy cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh này theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q, Hội đồng xét xử xét thấy: Bản thân bị cáo là người trưởng thành, hoàn toàn nhận thức được khi điều khiển phương tiện giao thông mà trong người có nồng độ cồn và không có giấy phép lái xe là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn trong lĩnh vực giao thông đường bộ và tính mạng con người, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Hậu quả từ hành vi của bị cáo là không gì có thể bù đắp được. Với tính chất, mức độ và hậu quả từ hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải xử một mức án nghiêm mới có đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, nhất là trong tình hình tai nạn giao thông ngày càng gia tăng như hiện nay.

Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo và đã xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 03 năm tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" (mức án đầu khung hình phạt). Tuy nhiên bên cạnh đó cũng cần xem xét thêm một phần nguyên nhân hậu quả xảy ra từ tai nạn là do người bị hại mặc dù đã biết trước bị cáo có sử dụng rượu nhưng vẫn ngồi sau xe cho bị cáo chở, đồng thời việc người bị hại ngồi với tư thế thiếu ổn định đã phần nào gây khó khăn cho bị cáo trong việc điều khiển xe; ngoài ra, bị hại cũng không đội mũ bảo hiểm theo quy định nên xác định người bị hại cũng có phần lỗi mà cấp sơ thẩm chưa xem xét. Do đó, mức hình phạt 03 năm tù mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là quá nghiêm khắc nên cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo để giảm bớt một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp và cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

Đối với yêu cầu xin hưởng án treo: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 01 ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, trường hợp của bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo nên không chấp nhận yêu cầu này của bị cáo.

Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo Nguyễn Văn Q không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn Q.

Sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Vi

phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tối Cao;
- VKS-ND tỉnh An Giang;
- VKS-ND thị xã Tân Châu;
- TAND thị xã Tân Châu;
- Công an thị xã Tân Châu;
- Chi cục THA.DS thị xã Tân Châu;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án hình sự;
- Tòa Hình sự;
- PV 27;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Ngọc Linh